TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN H	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ H	*H, ngày 20 tháng 6 năm 2025*

Số:42/2025/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 186/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: 266-268 N, phường V, quận 3, TP H

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng S (Công ty SBA).

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc T – Chức Vụ Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ Khánh C – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh H – chuyên viên thu hồi nợ

Bị đơn: Bà Đào HY, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 22 phường Đ, quận H, H.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và bà Đào Hải Y cùng xác nhận:Bà Đào Hải Y xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 31/7/2019, số thẻ 472075 – 0674, số tiền tạm tính đến ngày 12/6/2025 là: Nợ gốc: 29,460,835 đồng; Lãi quá hạn: 78,396,423 đồng; Tổng cộng: 107,857,258 đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bảy triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi tám đồng)

2. Bà Đào Hải Y có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền tính đến ngày 12/6/2025 là 107,857,258 đồng (bao gồm: Nợ gốc: 29,460,835 đồng; Lãi quá hạn: 78,396,423 đồng) theo lộ trình trả nợ như sau:

- Ngày 28/6/2025, bà Y thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng;

- Ngày 28/7/2025, bà Y thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng;

- Ngày 28/8/2025, bà Y thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng;

- Ngày 28/9/2025, bà Y thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng;

- Ngày 28/10/2025, bà Y thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng;

- Ngày 28/11/2025, bà Y tất toán toàn bộ dư nợ, bao gồm nợ gốc, nợ lãi và lãi quá hạn theo thỏa thuận của Hợp đồng kể từ ngày 12/6/2025 đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Kể từ ngày 13/6/2025 Bà Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

4. Trường hợp bà Đào Hải Y vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo phương thức thanh toán nêu trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì Ngân hàng

TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi khoản nợ nêu trên.

5. Về án phí: Bà Đào Hải Y phải nộp 2.696.431đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 00034070 ngày 21/10/2024 tại Cục Thi hành án dân sự Quận H, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pHthi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thúy Hà